SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK TTYT SÔNG CẦU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
Số: 03A/QĐ-TTYT	*Sông Cầu, ngày 09 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán Ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài Chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán Ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 02494/QĐ-SYT ngày 30/12/2025 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc sở Y tế;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính – Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 của Trung tâm Y tế Sông Cầu (theo biểu số 02 đính kèm).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phụ trách Phòng Tài chính Kế toán, Trưởng phòng Tổ chức Hành chính và Trưởng các khoa, Phòng thuộc Trung tâm y tế Sông Cầu tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế (b/c);
- Như điều 3;
- Lưu VT; TC-KT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

BSCKI. Nguyễn Chí Cường

Biểu số 2

Đơn vị: TTYT SÔNG CẦU
Chương: 423

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 03A/QĐ- TTYT ngày 09 / 01 /2026 của TTYT Sông Cầu)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐVT: ngàn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**17.984.000**
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**17.984.000**
1	**Chi quản lý hành chính**	
2	**Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ**	
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**17.984.000**
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	17.984.000
II	**Nguồn vốn viện trợ**	-
III	**Nguồn vay nợ nước ngoài**	-

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK **TTYT SÔNG CẦU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 1014/QĐ-TTYT	*Sông Cầu, ngày 21 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán Ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị địnhsố 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 02494/QĐ-SYT ngày 30/12/2025 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 0791/QĐ-SYT ngày 15/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao điều chỉnh nội dung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 từ nguồn kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 12) sang nguồn kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 13) để chi lương và chi thường xuyên của các cơ quuan đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở Y tế;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính – Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 của Trung tâm Y tế Sông Cầu (theo biểu số 74 đính kèm).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phụ trách Phòng Tài chính Kế toán, Trưởng phòng Tổ chức Hành chính và Trưởng các khoa, Phòng thuộc Trung tâm y tế Sông Cầu tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế (b/c);
- Như điều 3;
- Lưu VT; TC-KT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

BSCKI. Nguyễn Chí Cường

Mẫu biểu số 74

Đơn vị: TTYT SÔNG CẦU
Chương: 423

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 104/QĐ- TTYT ngày 21 / 5 /2026 của TTYT Sông Cầu)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐVT: ngàn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	
I	**Số thu phí, lệ phí**	
1	**Thu phí**	
2	**Lệ phí**	
3	**Thu SXKD, dịch vụ**	
II	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	
1	**Chi sự nghiệp**	
2	**Chi quản lý hành chính**	
3	**Chi SXKD, dịch vụ**	
III	**Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước**	
1	**Phí**	
2	**Lệ phí**	
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**17.984.000**
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**17.984.000**
1	**Chi quản lý hành chính**	
2	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**17.984.000**
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	17.423.000
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	561.000
5	**Chi đảm bảo xã hội**	
6	**Chi hoạt động kinh tế**	
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**	
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**	
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**	
10	**Chi sự nghiệp thể dục, thể thao**	
11	**Chi sự nghiệp Quốc phòng**	

12	Chi sự nghiệp An ninh	
II	Nguồn vốn viện trợ	-
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi đảm bảo xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục, thể thao	
III	Chi sự nghiệp An ninh	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi đảm bảo xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục, thể thao	

Sông Cầu, ngày 21 tháng 5 năm 2026

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

BSCKI. Nguyễn Chí Cường

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TTYT SÔNG CẦU

Số: 104A/QĐ-TTYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Sông Cầu, ngày 27 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán Ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị địnhsố 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 02494/QĐ-SYT ngày 30/12/2025 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 0791/QĐ-SYT ngày 15/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao điều chỉnh nội dung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 từ nguồn kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 12) sang nguồn kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 13) để chi lương và chi thường xuyên của các cơ quuan đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 0801/QĐ-SYT ngày 18/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị thuộc Sở Y tế;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính – Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 của Trung tâm Y tế Sông Cầu (theo biểu số 74 đính kèm).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phụ trách Phòng Tài chính Kế toán, Trưởng phòng Tổ chức Hành chính và Trưởng các khoa, Phòng thuộc Trung tâm y tế Sông Cầu tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế (b/c);
- Như điều 3;
- Lưu VT; TC-KT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

BSCKI. Nguyễn Chí Cường

Mẫu biểu số 74

Đơn vị: TTYT SÔNG CẦU
Chương: 423

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 1047/QĐ- TTYT ngày 27 / 05 /2026 của TTYT Sông Cầu)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐVT: ngàn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	
I	**Số thu phí, lệ phí**	
1	**Thu phí**	
2	**Lệ phí**	
3	**Thu SXKD, dịch vụ**	
II	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	
1	**Chi sự nghiệp**	
2	**Chi quản lý hành chính**	
3	**Chi SXKD, dịch vụ**	
III	**Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước**	
1	**Phí**	
2	**Lệ phí**	
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**18.229.000**
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**18.229.000**
1	**Chi quản lý hành chính**	
2	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**18.229.000**
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	17.423.000
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	806.000
5	**Chi đảm bảo xã hội**	
6	**Chi hoạt động kinh tế**	
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**	
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**	
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**	

10	Chi sự nghiệp thể dục, thể thao	
11	Chi sự nghiệp Quốc phòng	
12	Chi sự nghiệp An ninh	
II	Nguồn vốn viện trợ	-
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi đảm bảo xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục, thể thao	
III	Chi sự nghiệp An ninh	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi đảm bảo xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục, thể thao	

Sông Cầu, ngày 21 tháng 5 năm 2026

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

BSCKI. Nguyễn Chí Cường

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK **TTYT SÔNG CẦU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 165A/QĐ-TTYT	*Sông Cầu, ngày 08 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán Ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị địnhsố 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 02494/QĐ-SYT ngày 30/12/2025 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 0791/QĐ-SYT ngày 15/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao điều chỉnh nội dung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 từ nguồn kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 12) sang nguồn kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 13) đề chi lương và chi thường xuyên của các cơ quuan đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 0801/QĐ-SYT ngày 18/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 0866/QĐ-SYT ngày 29/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 chuyển nguồn sang năm 2026 của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1147/QĐ-SYT ngày 25/6/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 chuyển nguồn sang năm 2026 của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 01191/QĐ-SYT ngày 30/6/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao tiết kiệm 10% chi thường xuyên ngân sách nhà nước và nguồn thu phí được khấu trừ đề lại (lần 2) dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế theo nghị quyết số 135/NQ-CP, ngày 22/5/2026 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính – Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 của Trung tâm Y tế Sông Cầu (theo biểu số 74 đính kèm).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phụ trách Phòng Tài chính Kế toán, Trưởng phòng Tổ chức Hành chính và Trưởng các khoa, Phòng thuộc Trung tâm y tế Sông Cầu tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế (b/c);
- Như điều 3;
- Lưu VT; TC-KT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

BSCKI. Nguyễn Chí Cường

Mẫu biểu số 74

Đơn vị: TTYT SÔNG CẦU
Chương: 423

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 165/QĐ- TTYT ngày 02 / 7 /2026 của TTYT Sông Cầu)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐVT: ngàn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	
I	**Số thu phí, lệ phí**	
1	**Thu phí**	
2	**Lệ phí**	
3	**Thu SXKD, dịch vụ**	
II	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	
1	**Chi sự nghiệp**	
2	**Chi quản lý hành chính**	
3	**Chi SXKD, dịch vụ**	
III	**Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước**	
1	**Phí**	
2	**Lệ phí**	
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**17.969.000**
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**17.969.000**
1	**Chi quản lý hành chính**	
2	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**17.969.000**
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	17.163.000
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	806.000
5	**Chi đảm bảo xã hội**	
6	**Chi hoạt động kinh tế**	
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**	
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**	
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**	

10	**Chi sự nghiệp thể dục, thể thao**	
II	**Nguồn vốn viện trợ**	
1	**Chi quản lý hành chính**	
2	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**	
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	
5	**Chi đảm bảo xã hội**	
6	**Chi hoạt động kinh tế**	
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**	
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**	
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**	
10	**Chi sự nghiệp thể dục, thể thao**	
III	**Chi sự nghiệp An ninh**	
1	**Chi quản lý hành chính**	
2	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**	
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	
5	**Chi đảm bảo xã hội**	
6	**Chi hoạt động kinh tế**	
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**	
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**	
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**	
10	**Chi sự nghiệp thể dục, thể thao**	

Sông Cầu, ngày 8 tháng 7 năm 2026

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

BSCKI. Nguyễn Chí Cường

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK **TTYT SÔNG CẦU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 167/QĐ-TTYT	*Sông Cầu, ngày 15 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán Ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị địnhsố 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 02494/QĐ-SYT ngày 30/12/2025 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 0791/QĐ-SYT ngày 15/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao điều chỉnh nội dung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 từ nguồn kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 12) sang nguồn kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 13) đề chi lương và chi thường xuyên của các cơ quuan đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 0801/QĐ-SYT ngày 18/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 0866/QĐ-SYT ngày 29/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 chuyển nguồn sang năm 2026 của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1147/QĐ-SYT ngày 25/6/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 chuyển nguồn sang năm 2026 của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 01191/QĐ-SYT ngày 30/6/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao tiết kiệm 10% chi thường xuyên ngân sách nhà nước và nguồn thu phí được khấu trừ để lại (lần 2) dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế theo nghị quyết số 135/NQ-CP, ngày 22/5/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 01559/QĐ-SYT ngày 07/7/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực

thuộc Sở Y tế để thực hiện triển khai phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính – Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 của Trung tâm Y tế Sông Cầu (theo biểu số 74 đính kèm).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phụ trách Phòng Tài chính Kế toán, Trưởng phòng Tổ chức Hành chính và Trưởng các khoa, Phòng thuộc Trung tâm y tế Sông Cầu tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế (b/c);
- Như điều 3;
- Lưu VT; TC-KT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

BSCKI. Nguyễn Chí Cường

Mẫu biểu số 74

Đơn vị: TTYT SÔNG CẦU
Chương: 423

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 167/QĐ- TTYT ngày 15 / 3 /2026 của TTYT Sông Cầu)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐVT: ngàn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	
I	**Số thu phí, lệ phí**	
1	**Thu phí**	
2	**Lệ phí**	
3	**Thu SXKD, dịch vụ**	
II	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	
1	**Chi sự nghiệp**	
2	**Chi quản lý hành chính**	
3	**Chi SXKD, dịch vụ**	
III	**Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước**	
1	**Phí**	
2	**Lệ phí**	
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**18.519.000**
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**18.519.000**
1	**Chi quản lý hành chính**	
2	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**	**550.000**
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	550.000
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**17.969.000**
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	17.163.000
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	806.000
5	**Chi đảm bảo xã hội**	
6	**Chi hoạt động kinh tế**	
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**	
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**	
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**	
10	**Chi sự nghiệp thể dục, thể thao**	
11	**Chi sự nghiệp Quốc phòng**	

12	Chi sự nghiệp An ninh	
II	Nguồn vốn viện trợ	-
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi đảm bảo xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục, thể thao	
III	Chi sự nghiệp An ninh	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi đảm bảo xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục, thể thao	

Sông Cầu, ngày 15 tháng 7 năm 2026

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

BSCKI: Nguyễn Chí Cường

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK **TTYT SÔNG CẦU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 199/QĐ-TTYT	*Sông Cầu, ngày 18 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán Ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị địnhsố 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 02494/QĐ-SYT ngày 30/12/2025 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 0791/QĐ-SYT ngày 15/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao điều chỉnh nội dung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 từ nguồn kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 12) sang nguồn kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 13) đề chi lương và chi thường xuyên của các cơ quuan đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 0801/QĐ-SYT ngày 18/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 0866/QĐ-SYT ngày 29/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 chuyển nguồn sang năm 2026 của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1147/QĐ-SYT ngày 25/6/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 chuyển nguồn sang năm 2026 của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 01191/QĐ-SYT ngày 30/6/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao tiết kiệm 10% chi thường xuyên ngân sách nhà nước và nguồn thu phí được khấu trừ để lại (lần 2) dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế theo nghị quyết số 135/NQ-CP, ngày 22/5/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 01559/QĐ-SYT ngày 07/7/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế để thực hiện triển khai phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số;

Căn cứ Quyết định số 01768/QĐ-SYT ngày 10/08/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính – Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 của Trung tâm Y tế Sông Cầu (theo biểu số 74 đính kèm).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phụ trách Phòng Tài chính Kế toán, Trưởng phòng Tổ chức Hành chính và Trưởng các khoa, Phòng thuộc Trung tâm y tế Sông Cầu tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế (b/c);
- Như điều 3;
- Lưu VT; TC-KT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

BSCKI. Nguyễn Chí Cường

Mẫu biểu số 74

Đơn vị: TTYT SÔNG CẦU
Chương: 423

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 89 /QĐ- TTYT ngày 18 / 8 /2026 của TTYT Sông Cầu)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐVT: ngàn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	
I	**Số thu phí, lệ phí**	
1	**Thu phí**	
2	**Lệ phí**	
II	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	
1	**Chi sự nghiệp**	
2	**Chi quản lý hành chính**	
III	**Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước**	
1	**Phí**	
2	**Lệ phí**	
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**18.777.300**
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**18.777.300**
1	**Chi quản lý hành chính**	
2	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**	**550.000**
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	550.000
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**18.227.300**
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	17.163.000
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.064.300
5	**Chi đảm bảo xã hội**	
6	**Chi hoạt động kinh tế**	
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**	
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**	
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**	
10	**Chi sự nghiệp thể dục, thể thao**	

II	**Nguồn vốn viện trợ**	
1	**Chi quản lý hành chính**	
2	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**	
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	
5	**Chi đảm bảo xã hội**	
6	**Chi hoạt động kinh tế**	
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**	
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**	
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**	
10	**Chi sự nghiệp thể dục, thể thao**	
III	**Chi sự nghiệp An ninh**	
1	**Chi quản lý hành chính**	
2	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**	
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	
5	**Chi đảm bảo xã hội**	
6	**Chi hoạt động kinh tế**	
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**	
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**	
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**	
10	**Chi sự nghiệp thể dục, thể thao**	

Sông Cầu, ngày tháng 8 năm 2026

Q. GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

BSCKI. Nguyễn Chí Cường

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK TTYT SÔNG CẦU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
Số: 270A/QĐ-TTYT	*Sông Cầu, ngày 02 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán Ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị địnhsố 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 02494/QĐ-SYT ngày 30/12/2025 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 0791/QĐ-SYT ngày 15/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao điều chỉnh nội dung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 từ nguồn kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 12) sang nguồn kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 13) đề chi lương và chi thường xuyên của các cơ quuan đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 0801/QĐ-SYT ngày 18/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 0866/QĐ-SYT ngày 29/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 chuyển nguồn sang năm 2026 của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1147/QĐ-SYT ngày 25/6/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 chuyển nguồn sang năm 2026 của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 01191/QĐ-SYT ngày 30/6/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao tiết kiệm 10% chi thường xuyên ngân sách nhà nước và nguồn thu phí được khấu trừ để lại (lần 2) dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế theo nghị quyết số 135/NQ-CP, ngày 22/5/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 01559/QĐ-SYT ngày 07/7/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế để thực hiện triển khai phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số;

Căn cứ Quyết định số 01768/QĐ-SYT ngày 10/08/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1972/QĐ-SYT ngày 18/09/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc điều chỉnh Khoản hạch toán tại Quyết định số 01559/QĐ-SYT, ngày 07/07/2026 của Sở Y tế về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho accs đơn vị trực thuộc Sở Y tế để thực hiện triển khai phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số;

Căn cứ Quyết định số 2182/QĐ-SYT ngày 26/10/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2183/QĐ-SYT ngày 26/10/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính – Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 của Trung tâm Y tế Sông Cầu (theo biểu số 74 đính kèm).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phụ trách Phòng Tài chính Kế toán, Trưởng phòng Tổ chức Hành chính và Trưởng các khoa, Phòng thuộc Trung tâm y tế Sông Cầu tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế (b/c);
- Như điều 3;
- Lưu VT; TC-KT.

Q. GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

BSCKI. Nguyễn Chí Cường

Mẫu biểu số 74

Đơn vị: TTYT SÔNG CẦU
Chương: 423

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 210/QĐ- TTYT ngày 02 / 11 /2026 của TTYT Sông Cầu)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐVT: ngàn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	
I	**Số thu phí, lệ phí**	
1	**Thu phí**	
2	**Lệ phí**	
II	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	
1	**Chi sự nghiệp**	
2	**Chi quản lý hành chính**	
III	**Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước**	
1	**Phí**	
2	**Lệ phí**	
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**18.869.898**
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**18.869.898**
1	**Chi quản lý hành chính**	
2	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**	**550.000**
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	550.000
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**18.319.898**
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	17.163.000
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.156.898
5	**Chi đảm bảo xã hội**	
6	**Chi hoạt động kinh tế**	
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**	
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**	
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**	
10	**Chi sự nghiệp thể dục, thể thao**	

II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi đẩm bảo xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục, thể thao	
III	Chi sự nghiệp An ninh	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi đẩm bảo xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục, thể thao	

Sông Cầu, ngày 12 tháng 11 năm 2026

Q.GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

BSCKI. Nguyễn Chí Cường

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TTYT SÔNG CẦU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số: 882/QĐ-TTYT

Sông Cầu, ngày 12 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán Ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị địnhsố 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 02494/QĐ-SYT ngày 30/12/2025 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 0791/QĐ-SYT ngày 15/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao điều chỉnh nội dung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 từ nguồn kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 12) sang nguồn kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 13) để chi lương và chi thường xuyên của các cơ quuan đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 0801/QĐ-SYT ngày 18/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 0866/QĐ-SYT ngày 29/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 chuyển nguồn sang năm 2026 của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1147/QĐ-SYT ngày 25/6/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 chuyển nguồn sang năm 2026 của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 01191/QĐ-SYT ngày 30/6/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao tiết kiệm 10% chi thường xuyên ngân sách nhà nước và nguồn thu phí được khấu trừ để lại (lần 2) dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế theo nghị quyết số 135/NQ-CP, ngày 22/5/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 01559/QĐ-SYT ngày 07/7/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế để thực hiện triển khai phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số;

Căn cứ Quyết định số 01768/QĐ-SYT ngày 10/08/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1972/QĐ-SYT ngày 18/09/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc điều chỉnh Khoản hạch toán tại Quyết định số 01559/QĐ-SYT, ngày 07/07/2026 của Sở Y tế về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho accs đơn vị trực thuộc Sở Y tế để thực hiện triển khai phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số;

Căn cứ Quyết định số 2182/QĐ-SYT ngày 26/10/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2183/QĐ-SYT ngày 26/10/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2455/QĐ-SYT ngày 09/11/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế để thực hiện mức lương cơ sở, chế độ tiền thưởng và các chế độ, chính sách phát sinh trong năm 2026.

Xét đề nghị của Phòng Tài chính – Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 của Trung tâm Y tế Sông Cầu (theo biểu số 74 đính kèm).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phụ trách Phòng Tài chính Kế toán, Trưởng phòng Tổ chức Hành chính và Trưởng các khoa, Phòng thuộc Trung tâm y tế Sông Cầu tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế (b/c);
- Như điều 3;
- Lưu VT; TC-KT.

Q.GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

BSCKI. Nguyễn Chí Cường

Mẫu biểu số 74

Đơn vị: TTYT SÔNG CẦU
Chương: 423

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 282/QĐ- TTYT ngày 12 / 11 /2026 của TTYT Sông Cầu)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐVT: ngàn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	
I	**Số thu phí, lệ phí**	
1	**Thu phí**	
2	**Lệ phí**	
II	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	
1	**Chi sự nghiệp**	
2	**Chi quản lý hành chính**	
III	**Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước**	
1	**Phí**	
2	**Lệ phí**	
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**18.881.898**
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**18.881.898**
1	**Chi quản lý hành chính**	
2	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**	**550.000**
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	550.000
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**18.331.898**
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	17.175.000
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.156.898
5	**Chi đảm bảo xã hội**	
6	**Chi hoạt động kinh tế**	
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**	
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**	
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**	
10	**Chi sự nghiệp thể dục, thể thao**	

II	**Nguồn vốn viện trợ**	
1	**Chi quản lý hành chính**	
2	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**	
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	
5	**Chi đảm bảo xã hội**	
6	**Chi hoạt động kinh tế**	
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**	
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**	
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**	
10	**Chi sự nghiệp thể dục, thể thao**	
III	**Chi sự nghiệp An ninh**	
1	**Chi quản lý hành chính**	
2	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**	
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	
5	**Chi đảm bảo xã hội**	
6	**Chi hoạt động kinh tế**	
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**	
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**	
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**	
10	**Chi sự nghiệp thể dục, thể thao**	

Sông Cầu, ngày 12 tháng 11 năm 2026

Q.GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

BSCKI. Nguyễn Chí Cường